

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THẠNH PHÚ  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST  
Ngày: 03-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ, TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Văn Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Vũ

Ông Lê Mộng Linh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Khánh Nguyên – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Xem – Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 09 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2021/HSST- QĐ ngày 17/11/2021 đối với các bị cáo:

1. **Lê Phước H**, sinh ngày 15/12/1980; Nơi sinh: huyện P, tỉnh Bến Tre; Tên gọi khác: Hải L; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: 103/2, ấp TB, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không có; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Lê Văn B, sinh năm 1940 (chết); Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954 (sống); Vợ: Trần Thị Bích N, sinh năm 1985; Bị cáo có 02 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1969, nhỏ nhất sinh năm 1987

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 31/3/2020 bị Công an xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre ra Quyết định số 15/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng, đã thực hiện nộp phạt xong ngày 02/4/2020.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo Lê Phước H:* Luật sư Trần Nhật Long Huy – Văn Phòng Luật sư Huy Nguyên thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bến Tre.

2. **Bùi Thị L**, sinh ngày 10/12/1964; Nơi sinh: huyện P, tỉnh Bến Tre; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: 73/3, ấp TB, xã TH, huyện P, tỉnh Bến

Tre; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Mua bán; Con ông Bùi Văn B, sinh năm 1940 (chết); Con bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1941 (chết); Chồng: Cao Văn G, sinh năm 1966; Bị cáo có 04 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1959, nhỏ nhất sinh năm 1966. Bị cáo có hai người con ruột sinh năm 1985 và năm 2002.

- Tiền án: không.

- Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 31/3/2020 bị Công an xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre ra Quyết định số 09/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng, đã thực hiện nộp phạt xong ngày 02/4/2020.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại tòa.

3. **Huỳnh Thị M**, sinh năm 1963; Nơi sinh: huyện P, tỉnh Bến Tre; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: ấp TB, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không có; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Nội trợ; Con ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1940 (chết); Con bà Phan Thị M, sinh năm 1942 (chết); Chồng: Trương Văn Na R, sinh năm 1956; Bị cáo có 03 người em ruột, lớn nhất sinh năm 1962, nhỏ nhất sinh năm 1966. Bị cáo có 04 người con ruột, lớn nhất sinh năm 1983 và nhỏ nhất sinh năm 1989.

- Tiền án: không.

- Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 31/3/2020 bị Công an xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre ra Quyết định số 10/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng (đã thực hiện nộp phạt ngày 02/4/2020)

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thị M: Ông Lê Huỳnh Nhựt Thiện – Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Bến Tre.*

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Bùi Thị Tr, sinh năm 1962 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Thanh Thới B, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre

**\* Người làm chứng:**

1. Anh Bùi Văn N, sinh năm 1993 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp ĐT, xã TP, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Anh Lưu Văn Ch, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp HA, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre

3. Anh Hồ Văn D, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp АД, xã AN, huyện P, tỉnh Bến Tre

4. Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp GH, xã GT, huyện P, tỉnh Bến Tre

5. Anh Trần Văn B, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp GH, xã GT, huyện P, tỉnh Bến Tre  
6. Anh Trịnh Thanh T, sinh năm 1990 (vắng mặt)  
Nơi cư trú: ấp TB, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/4/2020, Lê Phước H (thường gọi H L) tổ chức đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền tại nhà của bà Bùi Thị Tr ở ấp TB, xã Thạnh Hải, huyện Thạnh Phú để thu tiền “Bão” (còn gọi là tiền xâu), Hải quy định người làm cái lắc kết quả ra “Bão” thì chia cho Hải 50% số tiền thắng của ván đó, đồng thời Hải phân chia ca lắc và quy định thời gian lắc của từng người làm cái không quá một tiếng đồng hồ. Vào khoảng 11 giờ, ngày 30/4/2020, Lê Phước H điện thoại rủ Bùi Văn Ng đến ấp Thạnh Thới B, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre để làm cái lắc tài xỉu vì có nhiều người đang chờ chơi tài xỉu, Ng mang theo số tiền 2.900.000 đồng cùng bộ cụ chơi tài xỉu gồm 01 cái đĩa bằng sứ, 03 hột xí ngầu và 01 nắp đây, sau đó thuê xe ôm đến khu vực Vôi Đước ở ấp Thạnh thới B, xã Thạnh Hải gặp và được Hải dẫn vào nhà của bà Tr chơi tài xỉu. Ng được Hải phân công làm cái ca đầu tiên, Hải lấy một keo nhựa có quán bằng keo màu đen (đã chuẩn bị trước) treo trên vách tường gần chỗ Ng ngồi để đựng tiền khi được chia tiền xâu, Ng quy định cách tính thắng thua dựa trên tổng số nút ở ba mặt phía trên của 03 hột xí ngầu sau khi Ng lắc xong để đĩa sứ trên tấm thớt và mở nắp ra kiểm tra ba hột xí ngầu, trong đó, dưới 11 nút trở xuống là “Xiu”, từ 11 nút trở lên là “Tài” và ai đặt cược ở cửa nào thì thắng cửa đó và ngược lại; nếu ba mặt phía trên của ba hột xí ngầu có số nút giống nhau cộng lại trên 11 là “Bão tài” và ai đặt cửa tài thì hòa, ai đặt cửa xỉu thì thua; nếu ba mặt phía trên của ba hột xí ngầu có số nút giống nhau cộng lại dưới 11 là “Bão xỉu” và ai đặt cửa xỉu thì hòa, ai đặt cửa tài thì thua; mỗi cửa tài hoặc xỉu đặt cược không quá 1.000.000 đồng; đặt tiền bên tay trái của Ng là “Tài”, bên tay phải của Ng là “Xiu”, tỷ lệ ăn thua 1/1 trực tiếp với Ng. Ng làm cái khoảng một tiếng đồng hồ thua 2.500.000 đồng ra nghỉ, Hải đưa một người tên Thuyền (không xác định được lai lịch) vào thay Ng làm cái lắc ca hai, Thuyền chơi khoảng 30 phút thì nghỉ nên Ng được Hải đưa trở vào làm cái lắc ca ba cho nhiều người tham gia chơi đến 15 giờ 10 phút thì bị Công an huyện Thạnh Phú phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Lực lượng Công an đã bắt giữ 07 đối tượng gồm: Huỳnh Thị M, Bùi Thị L, Lưu Văn C, Hồ Văn D, Phạm Văn Đ, Lê Văn Đ và Trịnh Thanh Tùng. Riêng Lê Phước H và Bùi Văn Ng cùng một số đối tượng khác chạy thoát khỏi hiện trường.

\* Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm:

01 bộ tài xỉu (gồm 01 cái đĩa sứ, 03 hột xí ngầu, 01 nắp hộp màu đen), 01 thảm thót bằng gỗ và tổng số tiền tại chiếu bạc là 4.600.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ trên người của Hồ Văn Dài 01 điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím và số tiền 8.800.000 đồng, Phạm Văn Đ 01 điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím và số tiền 790.000 đồng, Lưu Văn C 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen và số tiền 1.730.000 đồng, Huỳnh Thị M số tiền 6.050.000 đồng, Bùi Thị L số tiền 7.300.000 đồng, Lê Văn Đ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng và 50.000 đồng, Trịnh Thanh T số tiền 90.000 đồng.

Qua điều tra xác định, ngày 30/3/2020 Lê Phước H, Huỳnh Thị M và Bùi Thị L có hành vi đánh tài xỉu ăn thua bằng tiền bị Công an xã Thạnh Hải, huyện Thạnh Phú ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi đối tượng 1.500.000 đồng. Ngoài ra, Lê Phước H giữ vai trò tổ chức đánh bạc, thì số tiền mang theo dùng để đánh bạc, thắng thua của từng đối tượng cụ thể như sau:

- Ngày 30/4/2020, Huỳnh Thị M đi cắt cỏ gần nhà bà Tr thì Lê Phước H rủ vào nhà bà Tr chơi tài xỉu nên đồng ý. Sẵn trong người có 6.200.000 đồng Mai lấy 200.000 đồng ra chơi tài xỉu đến khi bị bắt thì thua hết 150.000 đồng. Số tiền còn lại là 6.050.000 đồng thu giữ trên người Mai khai nhận có 50.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc, còn lại 6.000.000 đồng không dùng vào mục đích đánh bạc.

- Ngày 30/4/2020, Bùi Thị L đi đến đi đến nhà bà Tr thấy có nhiều người chơi tài xỉu nên lấy 200.000 đồng ra chơi cho đến khi bị bắt thì thua hết 200.000 đồng. Số tiền thu giữ trên người 7.300.000 đồng lúc bắt quả tang Lén không dùng vào mục đích đánh bạc.

- Bùi Văn Ng mang theo số tiền 2.900.000 đồng để làm cái lắc tài xỉu trong hai giai đoạn cho đến khi bị bắt quả tang, Ng bỏ lại tất cả tiền tại hiện trường chạy thoát. Số tiền thu giữ tại chiếu bạc 4.600.000 đồng mà Công an thu giữ có tiền của Ng trong đó nhưng không xác định được bao nhiêu.

- Hồ Văn D biết nhà bà Tr có chơi tài xỉu nên lấy 1.200.000 đồng ra tham gia cho đến khi bị bắt quả tang thì thua hết số tiền này. Số tiền 8.800.000 đồng thu giữ trên người là tiền đi mua dụng cụ nuôi tôm, Dài không dùng vào mục đích đánh bạc.

- Lưu Văn C mang theo 1.730.000 đồng, lấy ra 200.000 đồng để đánh bạc, đến khi bị bắt huê vốn. Số tiền 1.730.000 đồng thu giữ trên người có 200.000 đồng tiền đánh bạc, còn lại 1.530.000 đồng không dùng mục đích đánh bạc.

- Phạm Văn Đoàn tham gia đánh bạc 05 ván mỗi ván 50.000 đồng. Khi bị bắt Công an thu giữ số tiền trên người của Đoàn là 790.000 đồng.

Tại kết luận pháp y tâm thần số 762/KL-VPYTW ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận giám định xác định tình

trạng bệnh lý của Lê Phước H: Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị Rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng rượu (F10.71- ICD.10); Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện nay: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (để làm việc với cơ quan pháp luật).

Trong quá trình điều tra, hai bị can Huỳnh Thị M và Bùi Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của nhân chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; đối với Lê Phước H mặc dù có thay đổi lời khai và không thừa nhận hành vi phạm tội, nhưng căn cứ vào lời khai ban đầu của Hải, kết quả đối chất, lời khai người làm chứng vật chứng thu giữ đủ chứng cứ chứng minh ngày 30/4/2020, Lê Phước H đã rủ rê, lôi kéo nhiều người tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức lắc tài xỉu được, thua bằng tiền tại nhà Bùi Thị Tr, địa chỉ ấp Thạnh Thới B, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre để chia tiền “Bão” với Bùi Văn Ng và Thuyền.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKS, ngày 30/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú đã truy tố bị cáo Lê Phước H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Bùi Thị L, Huỳnh Thị M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

- Áp dụng đ khoản 1 Điều 322; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt tiền bị cáo Lê Phước H từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt tiền bị cáo Bùi Thị L từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt tiền bị cáo Huỳnh Thị M từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

\* Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sù, 03 hột xí ngầu, 01 nắp đầy màu đen là phương tiện phạm tội, 01 tấm thớt gỗ do bà Bùi Thị Tr không yêu cầu nhận lại.

Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền thu tại chiếu bạc là 4.600.000 đồng, 200.000 đồng của Lưu Văn C và 50.000 đồng của Huỳnh Thị M là tiền dùng vào việc đánh bạc và 500.000 đồng bị cáo Lê Phước H tự nguyện nộp vào ngày 24/11/2021;

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú trả lại cho: Hồ Văn D số tiền 8.800.000 đồng và một điện thoại di động NOKIA màu đen, Lưu Văn C số tiền 1.530.000 đồng và một điện thoại di động OPPO màu đen, Lê Văn Đ số tiền 50.000 đồng và một điện thoại di động OPPO màu trắng, Trịnh Thanh T số tiền 90.000 đồng do chứng minh không có liên quan đến hành vi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thị M 7.300.000 đồng và Bùi Thị L 6.000.000 đồng do không dùng vào mục đích đánh bạc.

Tại phiên tòa các bị cáo Lê Phước H, Bùi Thị L và Huỳnh Thị M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện giống như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo; thừa nhận hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật.

Bà Nguyễn Thị H là mẹ của bị cáo Lê Phước H có ý kiến:

Thông nhất với lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa; thống nhất nội dung, điều luật mà Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Lê Phước H, thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo luận tội của Kiểm sát viên, nhưng do Lê Phước H khi thực hiện hành vi phạm tội bị hạn khả năng g nhận thức và điều khiển hành vi, hiện nay là lao động chính trong gia đình và đang nuôi dưỡng bà. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Phước H có ý kiến: Thống nhất với nội dung, điều luật mà Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo luận tội của Kiểm sát viên. Tuy nhiên, bị cáo Lê Phước H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi mẹ già, khi thực hiện hành vi phạm tội hạn chế nhận thức, mong xem xét chiếu cố cho gia đình bị cáo. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính là 500.000 đồng. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Phước H mức nhẹ nhất của khung hình phạt.

Bị cáo Lê Phước H không có tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, đồng ý và thống nhất với ý kiến của mẹ bị cáo và người bào chữa cho bị cáo.

Bị cáo Bùi Thị L không có tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thị M có ý kiến: Thống nhất với nội dung, điều luật mà Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo Huỳnh Thị M có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo thuộc diện hộ nghèo và đang nuôi người bệnh. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Thị M mức nhẹ nhất của khung hình phạt.

Bị cáo Huỳnh Thị M không có tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, đồng ý và thống nhất với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo.

Các bị cáo Lê Phước H, Bùi Thị L và Huỳnh Thị M có lời nói sau cùng: mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Phước H, Bùi Thị L và Huỳnh Thị M thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo; lời khai nhận tội của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, các chứng cứ, đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút đến 15 giờ 10 phút ngày 30/4/2020 tại nhà của bà Bùi Thị Tr tại ấp Thanh Thới B, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre. Lê Phước H (còn gọi Hải Lế), Bùi Thị L và Huỳnh Thị M mặc dù đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa, bị cáo Lê Phước H đã có hành vi tổ chức lặt tài xỉu ăn thua bằng tiền để chia đôi tiền “Bão” với người làm cái. Bị cáo Bùi Thị L và Huỳnh Thị M có hành vi tham gia đánh tài xỉu thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là (4.600.000 đồng + 200.000 đồng + 50.000 đồng) = 4.850.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo Lê Phước H đã cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” và các bị cáo Bùi Thị L, Huỳnh Thị M cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

Tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....

*đ) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc hành vi quy định tại Điều 321 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 321 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.*

Đối với bị cáo Lê Phước H quá trình điều tra, đã tự viết bản tường trình và khai nhận vào ngày 30/4/2020 với vai trò tổ chức, rủ rê người khác đến tham gia chơi đặt tài xỉu tại nhà bà Bùi Thị Tr để được chia tiền “bão” nhưng sau đó bị cáo thay đổi lời khai và không thừa nhận hành vi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải và khai nhận vào ngày 30/4/2020 bị cáo Lê Phước H đã rủ rê, lôi kéo nhiều người tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức lắc tài xỉu được ăn thua bằng tiền tại nhà Bùi Thị Tr, địa chỉ ấp Thạnh Thới B, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre để chia tiền “Bão” với Bùi Văn Ng và Thuyền, lời khai nhận này phù hợp và đúng với kết quả đối chất, lời khai người làm chứng vật chứng có trong hồ sơ vụ án.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi tổ chức đánh bạc của bị cáo Lê Phước H và đánh bạc của bị cáo Bùi Thị L, Huỳnh Thị M là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây sự hoang mang, bất bình trong đời sống xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện điều đó đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương và thể hiện tính xem thường pháp luật của các bị cáo. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải gánh chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của các bị cáo đã trực tiếp gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Bùi Thị L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có cha ruột là ông Bùi Văn Bên thương binh 4/4 nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Huỳnh Thị M phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo thuộc hộ nghèo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Lê Phước H khi thực hiện tội phạm bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên được hưởng tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được



quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong gian đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn ănh hối cải nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Trong vụ án này các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo Lê Phước H với vai trò tổ chức, rủ rê người khác đến tham gia chơi đặt tài xỉu được thua bằng tiền tại nhà bà Bùi Thị Tr để được chia tiền “bão” nhằm thu lợi bất chính; các bị cáo Bùi Thị L, Huỳnh Thị M trực tiếp tham gia chơi tài xỉu ăn thua bằng tiền. Xét mức độ nguy hiểm cho xã hội của bị cáo Lê Phước H là cao hơn các bị cáo Bùi Thị L, Huỳnh Thị M nên mức hình phạt phải cao hơn mới tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

[8] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội và nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho cộng đồng nên cần xem xét khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo. Xét thấy, các bị cáo Lê Phước H, Bùi Thị L và Huỳnh Thị M phạm tội thuộc nhóm tội phạm xâm phạm trật tự công cộng, các bị cáo đều có nghề nghiệp và thu nhập, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải phạt tù cách ly khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho cộng đồng.

[9] Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Xử lý vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 20/QĐ-VKS ngày 30/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú và số tiền 18.150.000 đồng theo biên lai thu số 0008004 ngày 30/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú như sau:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sừ, 03 hột xí ngầu, 01 nắp đậy màu đen là phương tiện phạm tội, 01 tấm thớt gỗ do bà Bùi Thị Tr không yêu cầu nhận lại.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền thu tại chiếu bạc là 4.600.000 đồng và số tiền 200.000 đồng của Lưu Văn C và 50.000 đồng của Huỳnh Thị M là tiền dùng vào việc đánh bạc theo biên lai thu số 0008004 ngày 30/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú và số tiền 500.000 đồng theo biên lai thu số 0000961 ngày 24/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú trả lại cho: Hồ Văn Dài số tiền 8.800.000 đồng và một điện thoại di động NOKIA màu đen, Lưu Văn C số tiền 1.530.000 đồng và một điện thoại di động OPPO màu đen, Lê Văn Đ số tiền 50.000 đồng và một điện thoại di động OPPO màu trắng, Trịnh Thanh T số tiền 90.000 đồng do chứng minh không có liên quan đến hành vi phạm tội.

Trả cho bị cáo Huỳnh Thị M số tiền 7.300.000 đồng và bị cáo Bùi Thị L số tiền 6.000.000 đồng theo biên lai thu số 0008004 ngày 30/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

Đối với Hồ Văn Dài, Bùi Văn Ng, Lưu Văn Chính có hành vi đánh bạc nhưng số dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và bản thân chưa có tiền án tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Việc bà Bùi Thị Tr để cho bị cáo Lê Phước H tự tiện sử dụng nhà của mình để làm địa điểm tổ chức đánh bạc và bản thân bà Tr không biết và không hưởng lợi gì nên không có cơ sở xử lý đối với bà Tr. Đối với những người có mặt lúc bắt quả tang như anh Trịnh Thanh T con bà Tr khi đi làm về phát hiện trong nhà có đánh bạc nên yêu cầu giải tán, không tham gia; anh Lê Văn Đạt không có tiền, đứng xem đánh bạc, không tham gia nên không đề cập xử lý.

Riêng đối với Phạm Văn Đ mặc dù lời khai tại Công an xã Thạnh Hải là Đ mang theo số tiền 790.000 đồng và lấy số tiền này để tham gia chơi xài xỉu cược ăn thua với Bùi Văn Ng. Tuy nhiên, sau khi bị bắt quả tang Đoàn đã vắng khỏi địa phương Cơ quan điều tra không làm việc được với Đoàn vì vậy số tiền 790.000 đồng và điện thoại NOKIA màu đen đã quan sử dụng tạm giữ của Đoàn, nên tách ra khỏi vụ án Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

Đối với người thanh niên tên Thuyền không xác định được lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú tiếp tục xác minh xử lý sau theo quy định.

[10] Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Phước H, Bùi Thị L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Thị M thuộc diện hộ nghèo nên được miễn toàn bộ án phí.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lê Phước H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Bùi Thị L, Huỳnh Thị M phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng đ khoản 1 Điều 322; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Phước H 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng)

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị L 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị M 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)

Các bị cáo Lê Phước H, Bùi Thị L và Huỳnh Thị M phạm tội thuộc nhóm tội phạm xâm phạm trật tự công cộng do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

2. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Xử lý vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 20/QĐ-VKS ngày 30/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú và số tiền 18.150.000 theo biên lai thu số 0008004 ngày 30/9/2021 và biên lai thu số 0000961 ngày 24/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú như sau:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sừ, 03 hột xí ngầu, 01 nắp đậy màu đen là phương tiện phạm tội, 01 tấm thớt gỗ do bà Bùi Thị Tr không yêu cầu nhận lại.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền thu tại chiếu bạc là 4.600.000 đồng và số tiền 200.000 đồng của Lưu Văn C và 50.000 đồng của Huỳnh Thị M là tiền dùng vào việc đánh bạc theo biên lai thu số 0008004 ngày 30/9/2021 và số tiền 500.000 đồng theo biên lai thu số 0000961 ngày 24/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

Trả cho bị cáo Huỳnh Thị M số tiền 7.300.000 đồng và bị cáo Bùi Thị L số tiền 6.000.000 đồng theo biên lai thu số 0008004 ngày 30/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

Đối với Phạm Văn Đ mặc dù lời khai tại Công an xã Thạnh Hải là Đ mang theo số tiền 790.000 đồng và lấy số tiền này để tham gia chơi xài xỉu cược ăn thua với Bùi Văn Ng. Tuy nhiên, sau khi bị bắt quả tang Đoàn đã vắng khỏi địa phương Cơ quan điều tra không làm việc được với Đ vì vậy số tiền 790.000 đồng và điện thoại NOKIA màu đen đã quan sử dụng tạm giữ của Đoàn, nên tách ra khỏi vụ án Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ xử lý là đúng theo luật định.

Đối với người thanh niên tên Thuyền không xác định được lai lịch. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú tiếp tục xác minh xử lý sau theo quy định.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Phước H, Bùi Thị L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Thị Mai thuộc diện hộ nghèo nên được miễn toàn bộ án phí.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm. Đối với

người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ khi nhận được Bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Công an huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

**Đặng Văn Phương**